

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 893/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Tiên H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Võ Văn T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Tiên H và ông Võ Văn T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 46 ngày 24/5/2017 do Ủy ban nhân dân phường Hiệp Phú, Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Nguyễn Tiên H và ông Võ Văn T không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 01 người con chung: Võ Anh T, sinh ngày 11/11/2016. Giao cho ông Võ Văn T là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng người con chung, bà Nguyễn Tiên H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ tròn 18 tuổi. Việc giao nhận tiền cấp dưỡng nuôi con chung do đôi bên tự thực hiện.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Nếu lợi dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Bà H và ông T xác nhận không có.

Nợ chung: Bà H và ông T xác nhận không có.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) mỗi người phải nộp 75.000 đồng (Bảy mươi lăm ngàn đồng). Án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng bà Nguyễn Tiến H phải nộp. Bà Nguyễn Tiến H tự nguyện nộp cho ông Võ Văn T và được căn trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà Nguyễn Tiến H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0026541 ngày 05/4/2022 của Chi cục thi hành án thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Tiến H và ông Võ Văn T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- UBND P. Hiệp Phú;
- Lưu HS; VP.

THẨM PHÁN

Phan Thị Tâm

